

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2022/DS-PT

Ngày: 26/4/2022

Về việc tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng do tài
sản và sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng

- Các Thẩm phán:

Ông Phạm Minh Tùng

Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tấn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét
xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2022/TLPT-DS ngày 16 tháng 02
năm 2022 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản và sức
khỏe bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 24/2021/DS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021
của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 115/2022/QĐ- PT
ngày 31 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Lai Minh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người kháng cáo: Chị Trần Thị N, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần
Thị N trình bày: ngày 14/5/2020, giữa chị Trần Thị N và anh Lai Minh T xảy ra

mâu thuẫn cự cãi. Anh T có làm hư hỏng một số tài sản của chị N và khiến cho chị N phải nằm viện điều trị. Chị N yêu cầu anh T bồi thường về tài sản bị xâm phạm bao gồm: tiền sửa chữa 01 cái tủ trị giá 1.300.000 đồng, tiền sửa chữa 01 cái ghế dài trị giá 100.000 đồng, nồi nước lèo bán bún cá trị giá 4.000.000 đồng và bồi Tồng sức khỏe bị xâm phạm tiền thuốc điều trị 1.246.000 đồng, tiền công lao động bị mất thu nhập 8.000.000 đồng. Chị N yêu cầu anh T bồi thường tất cả các khoản là 14.646.000 đồng.

Bị đơn anh Lai Minh T trình bày: vào ngày 13/5/2020 không biết lý do gì chị N có những lời lẽ thô tục chửi mẹ và vợ anh, mẹ anh trả lời có chuyện gì mà chửi hoài vậy chị N có hành vi ném tô vào mẹ và cậu anh nhưng không trúng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/5/2020 chị N tiếp tục chửi, anh định gặp hỏi nguyên do vừa đến gần chị N dùng nước sôi tạt vào anh nhưng không trúng. Trong lúc hoảng loạn anh dùng cục đá tại nhà chị N chống trả lại nhưng không trúng, chị N tiếp tục dùng tô, kéo, keo thủy tinh ném về phía anh và anh dùng cái ghế của chị N để che chắn, bảo vệ mình, trong lúc quơ cái ghế trúng cái tủ bán bún cá của chị N. Sau đó thấy an toàn nên quay về, anh không hề gây thương tích cho chị N hay cố tình làm hư hỏng tài sản của chị N.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm của chị N tiền sửa chữa 01 cái tủ trị giá 1.300.000 đồng, tiền sửa chữa 01 cái ghế trị giá 100.000 đồng, tổng cộng 1.400.000 đồng anh T thống nhất bồi thường, còn nồi nước lèo bán bún cá trị giá 4.000.000 đồng anh không thống nhất bồi thường.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của chị N tiền thuốc điều trị 1.246.000 đồng, tiền công lao động bị mất thu nhập 8.000.000 đồng, anh không thống nhất bồi thường, anh không gây thiệt hại sức khỏe cho chị N.

Tại quyết định bản án dân sự sơ thẩm số: 24/2021/DS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T xét xử:

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị N.

Buộc anh Lai Minh T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Trần Thị N với số tiền 1.400.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của chị Trần Thị N đối với anh Lai Minh T về nồi nước lèo bán bún cá trị giá 4.000.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của chị Trần Thị N đối với anh Lai Minh T.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh Lai Minh T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc chị Trần Thị N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BI/2019/0006866 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Chị N đã nộp đủ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên thời hạn, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ, thời hiệu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 06/01/2022, chị Trần Thị N kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết buộc anh Lai Minh T bồi thường tài sản: 01 cái tủ trị giá 2.000.000 đồng, 01 ghế trị giá 800.000 đồng, thực phẩm trong tủ gồm: bún, cá, chả lụa, cá chả, rau trị giá 4.900.000 đồng, tổn hại sức khỏe và công lao động 9.246.000 đồng, tổng cộng là 16.946.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Chị Trần Thị N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và thay đổi kháng cáo yêu cầu anh Lai Minh T bồi thường thiệt hại tài sản: 01 cái tủ trị giá 1.300.000 đồng, 01 ghế trị giá 100.000 đồng, nồi nước lèo bán bún cá trị giá 4.000.000 đồng và bồi thường sức khỏe bị xâm phạm tiền thuốc điều trị 1.246.000 đồng, tiền công lao động bị mất thu nhập 8.000.000 đồng, tổng cộng là 14.646.000 đồng.

Bị đơn Lai Minh T trình bày yêu cầu giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc thụ lý vụ án, về thời hạn giải quyết vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử, T ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng Dân sự không chấp nhận kháng cáo của chị Trần Thị N, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 24/2021/DS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của chị Trần Thị N nộp trong thời hạn luật định và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Căn cứ Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật tố tụng Dân sự, xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của chị Trần Thị N yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết buộc anh Lai Minh T phải bồi thường thiệt hại về tài sản: 01 cái tủ trị giá 1.300.000 đồng, 01 ghế trị giá 100.000 đồng, nồi nước

lèo bán bún cá trị giá 4.000.000 đồng và bồi thường sức khỏe bị xâm phạm tiền thuốc điều trị 1.246.000 đồng, tiền công lao động bị mất thu nhập 8.000.000 đồng, tổng cộng là 14.646.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Đối với chị N yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm:

Theo Công văn số: 01/CAX ngày 29/12/2020 của Công an xã T, huyện T, căn cứ kết quả xác minh: vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/5/2020, tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, chị Trần Thị N và anh Lai Minh T mâu thuẫn cự cãi qua lại với nhau. Sau đó, chị N múc nước nóng trong thùng nước lèo bán bún cá tạt vào người anh T nhưng không trúng, anh T dùng dép đang mang ném lại thì chị N dùng dao, kéo (dụng cụ dùng mua bán bún cá) ném anh T nhưng không ai ném trúng ai, anh T nhặt đá cỡ 4 x 6 ném chị N không trúng nhưng làm bể kiếng tủ bán bún cá của chị N, tiếp tục anh T vào nhà chị N nhặt lấy ghế gỗ thì chị N sợ bỏ chạy qua nhà người khác, nên anh T dùng ghế gỗ đập gây biến dạng khung nhôm tủ kiếng bán bún cá của chị N.

Biên bản ghi lời khai anh T trình bày có làm hư hỏng cái tủ và cái ghế của chị N. Theo thỏa thuận giá giữa chị N và anh T thì số tiền để sửa chữa cái tủ là 1.300.000 đồng và cái ghế là 100.000 đồng, tổng cộng 1.400.000 đồng, anh T cũng thống nhất bồi thường. Như vậy, yêu cầu này của chị N là có cơ sở chấp nhận. Còn đối với yêu cầu bồi thường nồi nước lèo để bán bún cá trị giá 4.000.000 đồng, chị N cho rằng khi xảy ra mâu thuẫn nồi nước lèo bị miếng kiếng văng vào không thể sử dụng được đã đổ bỏ, chị N không có chứng cứ chứng minh anh T gây thiệt hại, nên yêu cầu này của chị N là không có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Đối với chị N yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tiền thuốc điều trị 1.246.000 đồng, tiền công lao động bị mất thu nhập 8.000.000 đồng. Cũng theo công văn số: 01/CAX ngày 29/12/2020 của Công an xã T, huyện T, Biên bản ghi lời khai chị N thừa nhận anh T không gây thương tích, anh T trình bày không gây thương tích cho chị N, những người làm chứng trình bày anh T không trực tiếp gây thương tích cho chị N, quá trình cự cãi, xô xát chị N bỏ chạy có va chạm vật gì gây nên thương tích chị N không biết. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị N thừa nhận anh T không gây thương tích cho chị. Công văn số: 128/TTYT ngày 17/02/2021 của Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cung cấp thông tin. Bệnh nhân Trần Thị N có đến Trung tâm y tế huyện Chợ Mới nhập viện vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 14/5/2020. Tình trạng lúc nhập viện: Bệnh tỉnh, niêm hồng, HA: 120/80mmHg, sung nề nhẹ vùng cằm, than đau lói ngực (T), khám không sưng bầm, thở dễ, tim đều, phổi trong, bụng mềm, xẹp ấn không đau. Bệnh nhân nhập viện điều trị từ ngày 14/5/2020 đến ngày 18/5/2020. Điều trị bệnh lý: Chấn thương đầu ngực do đá thương; Trào ngược dạ dày thực quản; Chóng mặt tư thế. Do đó, chị N yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm chi phí điều trị và tiền công lao mất thu nhập là không có cơ sở để chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị N không cung cấp tài liệu, chứng cứ. Do đó, yêu cầu kháng cáo của chị N là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị N là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 24/2021/DS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, không chấp nhận kháng cáo của chị N, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do kháng cáo của chị Trần Thị N không được chấp nhận nên chị N phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 và khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Chị Trần Thị N.
2. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 24/2021/DS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị N.

Buộc anh Lai Minh T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Trần Thị N với số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của chị Trần Thị N đối với anh Lai Minh T về nồi nước lèo bán bún cá trị giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của chị Trần Thị N đối với anh Lai Minh T.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lai Minh T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Trần Thị N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí số BI/2019/0006866 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Chị N đã nộp đủ.

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị Trần Thị N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm. Được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí kháng cáo đã nộp theo biên lai thu số 0001351 ngày 06/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng GD-KT TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Dương sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS (Tú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Tấn Lợi

Phạm Minh Tùng

Nguyễn Chí Dũng